

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.3	<p>Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Huế - chi nhánh Tổng Công ty Điện lực miền Trung.</p> <p>Địa chỉ: 32 Lý Thường Kiệt, Phường Thuận Hoá, Thành phố Huế.</p> <p>Mã số thuế: 0400101394-003</p> <p>Số tài khoản: 116000020505 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Huế</p> <p>Điện thoại: 0234.3997999</p> <p>Email: khvtthpc@gmail.com</p>
E-ĐKC 1.5	<p>Địa điểm cung cấp dịch vụ là: trên địa bàn thành phố Huế, chi tiết tại Mục 1, chương V của HSMT.</p>
E-ĐKC 1.11	<p>Nhà thầu: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].</p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Phụ lục hợp đồng bổ sung trong quá trình thực hiện hợp đồng.
E-ĐKC 4.1	<p>Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:</p> <p>Người nhận: Phòng Kế hoạch và Vật tư, Công ty Điện lực Huế.</p> <p>Địa chỉ: 32 Lý Thường Kiệt, Phường Thuận Hoá, Thành phố Huế.</p> <p>Điện thoại: 0234.3997999</p> <p>Địa chỉ email: khvtthpc@gmail.com</p>
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none">- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của hợp đồng.- Trong quá trình thực hiện hợp đồng Nhà thầu phải đảm bảo giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là 3 phần trăm (%) giá trị của hợp đồng đối với mọi trường hợp.+ Nếu Nhà thầu chưa hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng tại thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu

	<p>lực thì Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị, hiệu lực phù hợp với quy định như trên và nộp cho Chủ đầu tư trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày. Nhà thầu phải tự thanh toán chi phí cho việc gia hạn này. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng phải là bảo lãnh vô điều kiện, không huỷ ngang.</p> <p>+ Trường hợp Nhà thầu là nhà thầu liên danh thì từng thành viên phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Chủ đầu tư, mức bảo đảm tương ứng với phần giá trị hợp đồng mà mỗi thành viên thực hiện. Nếu Liên danh có thỏa thuận nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì nhà thầu đứng đầu liên danh nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị 3% giá hợp đồng cho Chủ đầu tư và từng thành viên liên danh phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng cho nhà thầu đứng đầu liên danh tương ứng với giá trị hợp đồng do mình thực hiện.</p> <p>- Tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng:</p> <p>+ Ngoài các trường hợp không được trả Bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu tại Điều 37.2 CDNT, các trường hợp sau nhà thầu sẽ bị tịch thu Bảo đảm thực hiện hợp đồng:</p> <p>+ Nhà thầu từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;</p> <p>+ Nhà thầu vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;</p> <p>+ Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>+ Nhà thầu không gia hạn bảo lãnh đúng hạn theo quy định của hợp đồng;</p> <p>+ Chủ đầu tư có bằng chứng trong việc Nhà thầu sử dụng tiền thanh toán cho hợp đồng này sai mục đích.</p> <p>Nếu nhà thầu là nhà thầu liên danh, bất kỳ thành viên nào trong liên danh vi phạm quy định tại các trường hợp trên thì Chủ đầu tư có quyền tịch thu bảo lãnh.</p>
<p>E-ĐKC 5.4</p>	<p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư giải tỏa và trả lại cho nhà thầu không chậm hơn 28 ngày kể từ khi nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của Hợp đồng.</p>

E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i>
E-ĐKC 6.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: ____ giá hợp đồng <i>[Hệ thống trích xuất theo Mục 27.2 E-CDNT].</i>
E-ĐKC 6.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ <i>[ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)].</i>
E-ĐKC 10.1	Loại hợp đồng: trọn gói
E-ĐKC 10.2	Giá hợp đồng: cố định.
E-ĐKC 11	Điều chỉnh thuế: Được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 12.1	Tạm ứng: không áp dụng.
E-ĐKC 13.1	<p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đầu tư thanh toán hợp đồng theo tháng; - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản; - Điều kiện thanh toán: Nhà thầu hoàn thành công việc và được hai bên nghiệm thu khối lượng và chất lượng dịch vụ hàng tháng. <p>Trước ngày 05 của tháng sau liền kề, Nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư hồ sơ chứng từ theo quy định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn thanh toán: Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán. - Hồ sơ thanh toán gồm: Tờ trình đề nghị thanh toán, kèm theo các hồ sơ, chứng từ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Bảng tổng hợp khối lượng; + Biên bản nghiệm thu khối lượng, chất lượng dịch vụ; + Bảng chấm công; + Hóa đơn tài chính hợp lệ. + Các chứng từ tài liệu khác có liên quan.

E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: không áp dụng.
E-ĐKC 15	<p>- Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng. <i>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</i> Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 2%/ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC.</p> <p>Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 8% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế; - Mọi mất mát, thiệt hại về tài sản, phương tiện, con người của Chủ đầu tư xảy ra trong khu vực và trong thời gian Nhà thầu bảo vệ được xác định là do lỗi của Nhà thầu thì Nhà thầu phải bồi thường 100% giá trị thiệt hại. Việc bồi thường thiệt hại được tính theo giá thị trường vào thời điểm xảy ra thiệt hại. - Các thiệt hại khác Điều này sẽ do hai bên thỏa thuận. - Việc bồi thường của Nhà thầu cho những tổn thất, thiệt hại, mất mát tài sản của Chủ đầu tư phải được thực hiện xong trong vòng 30 ngày kể từ ngày hai bên ký vào biên bản xác nhận vụ việc. <p>Trong trường hợp Nhà thầu không bồi thường, Chủ đầu tư có quyền khấu trừ vào phí dịch vụ hằng tháng đến khi hết số tiền bồi thường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường hợp, vụ việc đang chờ cơ quan chức năng điều tra, kết luận, Nhà thầu cũng phải bồi thường trước cho Chủ đầu tư. Sau khi có kết luận của cơ quan chức năng, trong trường hợp Nhà thầu không có lỗi, Chủ đầu tư sẽ trả lại số tiền mà Nhà thầu đã trả trước.

<p>E-ĐKC 17.1(c)</p>	<p>Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi/bổ sung địa điểm cung cấp dịch vụ. - Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng. - Thay đổi về nội dung cung cấp dịch vụ, phát sinh các nội dung tại thời điểm hợp đồng đã ký kết. Các nội dung về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng phải có xác nhận bằng văn bản của hai bên. <p>Trong trường hợp, Chủ đầu tư cần điều chỉnh số lượng người trực bảo vệ tại một, một số hoặc tất cả các mục tiêu bảo vệ thì Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu biết trước ít nhất là 10 ngày để hai bên điều chỉnh Hợp đồng bằng phụ lục hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 17.4</p>	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 18 (e)</p>	<p>Các trường hợp khác: không yêu cầu.</p>
<p>E-ĐKC 20.1</p>	<p>Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Như quy định tại Mục 4-Chương V.</p> <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Theo thời gian yêu cầu của Chủ đầu tư.</p>
<p>E-ĐKC 21.2</p>	<p>Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư.</p>
<p>E-ĐKC 22.2</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian để tiến hành hòa giải: 0 ngày. - Giải quyết tranh chấp: Nếu thương lượng không thành công, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại thành phố Huế giải quyết theo quy định của pháp luật. Chi phí cho việc giải quyết tranh chấp do bên thua chi trả. - Nhà thầu có thời hạn 30 ngày (kể từ ngày nhận được văn bản chủ đầu tư gửi nhà thầu thông báo quyết định xử lý vi phạm, đơn phương chấm dứt hợp đồng) để thực hiện quyền phản đối, khiếu nại việc chủ đầu tư xử lý vi phạm, đơn phương chấm dứt hợp đồng. Hết thời hạn này, nếu nhà thầu không có văn bản phản đối thì các quyết định xử lý vi phạm của chủ đầu tư sẽ là căn cứ để đánh giá năng lực kinh nghiệm và uy tín nhà thầu trong các gói thầu tương tự, trừ trường hợp nội dung phản đối

	đã được tòa án hoặc trọng tài thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật về tố tụng.
--	---